

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 08/7/2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC – TỈNH HOÀ BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm:

1. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đình Dũng**
2. Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Văn Thụ** và Ông **Bùi Thanh Xuân**.
3. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Tăng Thị Hồng** – Thư ký TAND huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.
4. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Mạnh Cơ**, Kiểm sát viên.

Ngày 08/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/HSST ngày 17/5/2022 đối với các bị cáo:

1. BÙI VĂN H, Tên gọi khác: Không; sinh năm 2000 tại: Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Xóm O, xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Bố là: Bùi Văn T, sinh năm 1975; Mẹ là: Bùi Thị B, sinh năm 1982; Gia đình có hai anh em, bị cáo là thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 01/3/2021 Bùi Văn H bị Công an xã S, huyện Tân Lạc Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng phạt tiền mức: 2.000.000đ (*Hai triệu đồng - đã chấp hành xong*). Bị cáo bị bắt tạm giữ 27/12/2021 đến 31/12/2021 (*05 ngày*) được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

2/ BÙI VĂN M, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1961 tại: Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Xóm L, xã Ph, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Văn hóa: 05/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Bố là: Bùi Văn N (*Đã chết*); Mẹ là: Bùi Thị U (*Đã chết*); Gia đình có ba chị em, bị cáo là thứ ba trong gia đình; Có vợ: Bùi Thị M, sinh năm 1957 và có ba con, lớn sinh năm 1979, con thứ sinh năm 1986. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ 27/12/2021 đến 31/12/2021 (*05 ngày*). Hiện tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

3. BÙI VĂN G, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1987 tại: Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Xóm O, xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; ; Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Văn N (*Đã chết*); Mẹ là: Bùi Thị T (*Đã chết*); Gia đình có sáu chị em, bị cáo là thứ hai trong gia đình; Có vợ: Khả Thị N, sinh năm: 1979; Con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị

bắt tạm giữ 27/12/2021 đến 31/12/2021 (05 ngày) được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

4/ BÙI VĂN C Tên gọi khác: Không; sinh năm 1982 tại: Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Xóm O, xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Văn Ú (*Đã chết*); Mẹ là: Bùi Thị T, sinh năm 1960; Gia đình có bảy chị em, bị cáo là thứ hai trong gia đình; Có vợ: Bùi Thị C, sinh năm 1988 và có hai con, lớn sinh năm 2007, con thứ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ 27/12/2021 đến 31/12/2021(05 ngày) được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo hiện đang tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

5/ BÙI VĂN T, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1989 tại: Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Xóm O, xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Bố là: Bùi Văn M, sinh năm 1950; Mẹ là: Bùi Thị T (*Đã chết*); Gia đình có 10 anh em, bị cáo là con thứ bảy; Có vợ: Bùi Thị N, sinh năm 1991 (*Đã ly hôn*) và có 01 con, sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2021 đến 31/12/2021 (05 ngày). Bị cáo hiện đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

6/ NGUYỄN VĂN T, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1960, tại: Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Xóm N, xã TN, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Học vấn 01/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Bố là: Nguyễn Văn Đ (*Đã chết*); Mẹ là: Nguyễn Thị T (*Đã chết*); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963 và có ba con, con lớn sinh năm 1984, con thứ sinh năm 1987. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2021 đến 31/12/2021(05 ngày) được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo hiện đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo H và bị cáo T: Ông **Đàm Văn Vượng**, Trợ giúp viên Pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình.

* Người bào chữa cho bị cáo G và bị cáo C: Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung**, Trợ giúp viên Pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình

* Người bào chữa cho bị cáo M và bị cáo Th: Bà **Nguyễn Thị Thu Trang**, Trợ giúp viên Pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1968. Trú tại : Xóm Ong, xã Suối Hoa, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15^h00' ngày 27/12/2021, Bùi Văn H, Bùi Văn G, Bùi Văn C và Bùi Văn M cùng rủ nhau đến lều nhà ông Bùi Văn Đ để đánh bạc. Khi cả bọn đi đến cổng vào lều nhà ông Đ thì gặp hai người đàn ông có tên là T và Th nhưng không biết họ tên

thật, không biết năm sinh và địa chỉ của hai người đàn ông này. Đến lều, ông Đ mở cửa cho mọi người vào rồi ông Đ đi ra khu vườn đồi bên ngoài lều để dọn vệ sinh, phát cỏ. Mọi người ở trong lều nhà ông Đ rủ nhau cùng đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền. G dùng con dao ở trong bếp để chặt đoạn cây nứa tạo thành bốn mảnh nứa nhỏ giống nhau có dạng hình chữ nhật rồi dùng than củi bôi đen vào một mặt để tạo ra bốn quân vị có một mặt màu đen, một mặt màu trắng dùng để đánh bạc. H lấy một bát sứ và một đĩa sứ ở trong lều và G mang bốn quân vị ra cùng với C, M và hai người đàn ông được gọi tên là T, Th đến ngồi lên chiếc chiếu nhựa, đã trải sẵn từ trước ở giữa lều để tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, cá cược đoán số mặt quân vị chẵn hoặc lẻ để thắng, thua bằng tiền. Khi chiếu bạc bắt đầu H là người xóc đĩa và cầm cái để thu, trả tiền cho người chơi khác khi đoán đúng hoặc đoán sai. Tỉ lệ đặt cược số tiền lớn nhất và số tiền nhỏ nhất không giới hạn. Khoảng 30 phút sau có thêm Bùi Văn T, Nguyễn Văn Th và Bùi Văn H cũng đến: T và Th cùng tham gia đánh bạc với nhóm của H. Còn H1 đi vào lều nhà ông Đ để mời ăn cỗ Tân gia, thấy nhóm của H đang đánh bạc nhưng H1 không tham gia.

Các bị cáo thống nhất hình thức đánh bạc như sau: Người cầm cái cho bốn quân vị đặt vào đĩa rồi úp bát lên, dùng hai tay giữ bát và đĩa rồi lắc các quân vị ở bên trong, lắc xong đặt đĩa xuống chiếu bạc. Lúc này những người tham gia đánh bạc bắt đầu đặt tiền xuống cửa chẵn hoặc lẻ, quy định bên tay trái của người cầm cái tính là cửa lẻ, bên tay phải tính là cửa chẵn, khi mở bát, quân vị trên đĩa thể hiện là lẻ khi bốn quân vị có một quân mặt đen ba quân mặt trắng hoặc một quân màu trắng ba quân màu đen; thể hiện là chẵn khi bốn quân vị có hai quân mặt trắng hai quân mặt đen hoặc bốn quân mặt trắng, bốn quân mặt đen. Sau khi những người tham gia đánh bạc đặt tiền xong, người cầm cái mở bát, nếu quân vị thể hiện là lẻ thì những người đặt tiền vào bên lẻ thắng và được nhận thêm số tiền thắng bằng số tiền mà người đó đã đặt cược, những người đặt bên chẵn sẽ bị thua và bị mất số tiền đã đặt cược. Ngược lại nếu quân vị thể hiện là chẵn thì những người đặt tiền bên chẵn thắng và được số tiền tương ứng với số tiền đặt cược, người đặt bên lẻ thua và bị mất số tiền đã đặt cược; người cầm cái sẽ cân đối số tiền của những người tham gia đánh bạc, nếu số tiền trả cho người thắng còn dư ra thì người cầm cái được hưởng, nếu số tiền trả cho người thắng chưa đủ thì người cầm cái bù tiền cho người thắng cược. Với hình thức trên, các bị cáo đánh bạc, lặp đi lặp lại nhiều lần.

Đến 16^h40' ngày 27/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, phối hợp với Phòng PC02 - Công an tỉnh Hòa Bình, bắt quả tang nhóm người đang đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền trong lều nhà ông Đ thì lập tức hai người đàn ông tên là T - Th đã bỏ chạy và tẩu thoát. Tổ công tác đã đưa các đối tượng còn lại là Bùi Văn H, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn M, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Tân Lạc để làm việc và điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng), 04 (Bốn) quân vị, 01 (Một) bát sứ, 01 (Một) đĩa sứ, 01 (Một) chiếc chiếu nhựa.

Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu khác thu thập được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cụ thể như sau: Bùi Văn H 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*); Bùi Văn G 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*); Bùi Văn C 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*); Bùi Văn M 1.000.000đ (*Một triệu đồng*); Bùi Văn T 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) và Nguyễn Văn T 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Tổng 2.600.000đ (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*). Số còn lại của hai đối tượng có tên T và Th.

Tổng số tiền đánh bạc của các bị cáo là 10.200.000đ (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*) thu giữ tại hiện trường được niêm phong trong phong bì mã số 266000009159A gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Tân Lạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo có lời khai phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, không kêu oan, không có khiếu nại, tố cáo.

Cáo trạng số 28/CT-VKS, ngày 16/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố: Bùi Văn H, Bùi Văn M, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra; kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo:*

Hồi 16^h40' ngày 27/12/2021 tại lều nhà ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1968, trú tại xóm Ong, xã Suối Hoa, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, phối hợp với Phòng PC02 - Công an tỉnh Hòa Bình, bắt quả tang Bùi Văn H, Bùi Văn M, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th đang đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền.

Tang vật thu giữ gồm: Tiền Việt Nam 10.200.000đ (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*), 04 (Bốn) quân vị được làm từ mảnh tre nửa, 01 (Một) bát sứ, 01 (Một) đĩa sứ, 01 (Một) chiếc chiếu nhựa.

Quá trình điều tra làm rõ số tiền từng đối tượng sử dụng vào việc “Đánh bạc” như sau: Bùi Văn H 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*); Bùi Văn G 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*); Bùi Văn C 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*); Bùi Văn M 1.000.000đ (*Một triệu đồng*); Bùi Văn T 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) và Nguyễn Văn Th 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Tổng 2.600.000đ (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Số còn lại của hai đối tượng có tên Tuấn và Thuyết. Tổng số tiền thu trên chiếu: 10.200.000đ (*Mười triệu hai trăm ngàn đồng*)

Như vậy hành vi của Bùi Văn H, Bùi Văn M, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th đã vi phạm vào khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo trên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, đúng như vật chứng đã thu hồi và các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn M, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th đã có hành vi sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền 10.200.000đ (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*) thu giữ tại hiện trường nên các bị cáo trên đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh, điều khoản pháp luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn M, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc dùng tiền sát phạt nhau nhằm hưởng lợi là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do không kiềm chế được máu đỏ đen và sự ham muốn kiếm lời một cách dễ dàng của bản thân mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Hành vi đó đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây bất bình, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Hành vi của Bùi Văn H, Bùi Văn M, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th tuy là phạm tội ít nghiêm trọng, chỉ là a dua, đua đòi và là các đồng phạm với vai trò phụ song cũng cần phải có mức án thật nghiêm khắc với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo biết trân trọng giá trị của cuộc sống, tôn trọng và tuân thủ pháp luật; giúp đỡ giáo dục, cải tạo các bị cáo biết kiềm chế, biết xử sự phù hợp, tránh xa các tệ nạn hội để trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội đồng thời đề răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Các bị cáo (Trừ bị cáo M) đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn Th còn có bố là ông Nguyễn Văn Đ là ủy viên ủy ban hành chính xã B, huyện Cao Phong có nhiều thành tích và được Ủy ban hành chính tỉnh Hòa Bình tặng Bằng khen. Đây là những tình tiết được xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn M, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th còn là người dân tộc sống ở vùng 135, văn hóa thấp, hiểu biết có hạn. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi “Đánh bạc” một cách bột phát và là hành vi đồng phạm giản đơn không có kẻ chủ mưu, cầm đầu, không có sự phân công phân nhiệm rõ ràng cho từng đối tượng. Tuy nhiên, hai đối tượng có tên T và Th là những kẻ chơi đánh bạc với số tiền lớn nhất đã bỏ trốn, bỏ lại chiểu bạc 7.600.000đ và số tiền của 06 người còn lại chỉ là 2.600.000 đ; Bởi thế, vai trò của các bị cáo cũng mờ nhạt song cũng phải có mức án cho phù hợp với từng hành vi của từng bị cáo để có sức thuyết phục đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa các hành vi tương tự.

Với Bùi Văn H là đối tượng có nhân thân xấu: Tháng 3 năm 2021, H cũng đã bị Công an xã S, huyện Tân Lạc Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng phạt tiền mức: 2.000.000đ (*Hai triệu đồng - đã chấp hành xong*) tuy nhiên vẫn còn tiền sự, chưa được xóa nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo biết tu dưỡng, rèn luyện và sửa mình trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Với Bùi Văn M là đối tượng đã 03 lần chịu sự xử lý của pháp luật: Năm 1994, bị Tòa án nhân huyện Tân Lạc xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Năm 2012, bị Tòa án nhân huyện Mai Châu xử phạt tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) về tội “*Đánh bạc*”; Năm 2013, bị Tòa án nhân huyện Tân Lạc xử phạt 15 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; Tất cả đều đã được xóa án tích và gần 10 năm nay Bùi Văn M chưa vi phạm gì để bị xử lý và được coi như chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn; Gia đình thuộc diện vừa xóa nghèo và không bền vững; hành vi phạm tội có mức độ, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập; bị cáo lại là lao động chính trong gia đình; hơn nữa lại thường xuyên ốm đau; bản thân và gia đình chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy ước hương ước của thôn bản; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có xác nhận của địa phương nên thấy không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách nhất định và giao bị cáo về cho UBND nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để bị cáo tu dưỡng rèn luyện thành người tốt.

Với Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th là các đối tượng bị rủ rê lôi kéo vào “Đánh bạc” nhưng số tiền tham gia và hành vi thực hành có mức độ, tội phạm ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và giao các bị cáo về cho UBND nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để các bị cáo tu dưỡng rèn luyện thành người tốt.

Trong vụ án này còn có hai đối tượng có tên là T và Th đã tham gia đánh bạc cùng các bị cáo, khi bị bắt quả tang thì hai đối tượng đã bỏ chạy. Công an huyện Tân Lạc đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa làm rõ được thông tin về nhân thân, lai lịch, địa chỉ của hai đối tượng trên nên đã tiến hành tách hành vi của hai đối tượng nêu trên để tiếp tục tiến hành điều tra. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc tiến hành điều tra, xác minh, làm rõ để đưa 2 đối tượng này ra xử lý ở một vụ án khác.

Cũng trong vụ án này còn có Bùi Văn H là người đến mời liên hoan nhà mới và không tham gia việc đánh bạc và ông Bùi Văn Đ là người quản lý lều, nhưng ông Đ đi ra ngoài trước khi các bị cáo đánh bạc, mặt khác không có thỏa thuận đưa ra điều kiện gì với các đối tượng đánh bạc, do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Lạc không đề cập xử lý, Tòa không xét.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ.

[6] *Về vật chứng của vụ án*: Vật chứng thu giữ là 01 (một) bát bằng sứ; 01 (một) đĩa bằng sứ; 01 (một) chiếu nhựa; 04 (bốn) quân vị làm bằng cật tre, nửa một mặt được bôi đen bằng than củi; Cơ quan điều tra đã chuyển giao sang chi cục thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng số: 19 ngày 16 tháng 5 năm 2022 không còn giá trị sử dụng, Cần tịch thu xuất hủy.

Số tiền 10.200.000đ (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*) thu giữ tại hiện trường được niêm phong trong phong bì mặt sau có dấu của cơ quan điều tra Công an huyện Tân Lạc và chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong. Mặt trước ghi: Số tiền 10.200.000đ (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*) là công cụ phương tiện phạm tội, Cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 NQ số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn M, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 17, điều 38 của BLHS đối với Bùi Văn H,

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ 05 ngày đã tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 58, điều 65 của BLHS đối với Bùi Văn M .

Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao Bùi Văn M về UBND xã Ph, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thi hành theo luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành

hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 58, điều 36 của BLHS đối với Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn G 06 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ đi 15 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ, tạm giam = 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vì vậy bị cáo bị tạm giữ 5 ngày x 3 = 15 ngày cải tạo không giam giữ).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 06 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ đi 15 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ, tạm giam = 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vì vậy bị cáo bị tạm giữ 5 ngày x 3 = 15 ngày cải tạo không giam giữ).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 06 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ đi 15 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ, tạm giam = 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vì vậy bị cáo bị tạm giữ 5 ngày x 3 = 15 ngày cải tạo không giam giữ).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 06 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ đi 15 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ, tạm giam = 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vì vậy bị cáo bị tạm giữ 5 ngày x 3 = 15 ngày cải tạo không giam giữ).

Giao các bị cáo Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T cho UBND xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã S, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình trong việc giám sát, giáo dục. Trong thời gian chấp hành án các bị cáo Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn T phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của các bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho UBND xã T, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Bùi Văn Th có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình trong việc giám sát, giáo dục. Trong thời gian chấp hành án bị cáo Nguyễn Văn Th phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 10.200.000đ được Cơ quan điều tra đã chuyển giao sang chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số: 19 ngày 16 tháng 5 năm 2022.

Tịch thu xuất hủy: 01 (một) bát bằng sứ; 01 (một) đĩa bằng sứ; 04 (bốn) quân vị làm bằng cật tre, nửa một mặt được bôi đen bằng than củi; 01 (một) chiếu nhựa được

Cơ quan điều tra đã chuyển giao sang chỉ cục thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số: 19 ngày 16 tháng 5 năm 2022.

Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn G, Bùi Văn C, Bùi Văn M, Bùi Văn T và Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo trình tự phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả xét xử.

Án xử công khai, có mặt đầy đủ các bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc
- Chi Cục THADS huyện Tân Lạc;
- Công an huyện Tân Lạc; (Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Hòa Bình)
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp.
- CA, UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Lưu HSVÀ + HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Đình Dũng